TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 16 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: Ấp RC, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Mai Phi D, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D thống nhất không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ thu, nợ trả: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Mai Phi D mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng chị N và anh D thống nhất do chị N nộp thay cho anh D. Tổng số tiền án phí chị N phải chịu là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004299 ngày 10.4.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị N được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA. TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hiền